

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐỀ TÀI: Đảng lãnh đạo công cuộc đấu tranh xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng những năm 1945-1946. Ý nghĩa lịch sử của vấn đề đối với cách mạng và với công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc XHCN Việt Nam hiện nay.

Giảng viên hướng dẫn: Bùi Thị Hồng Thúy

Sinh viên thực hiện: Trần Thị Ngọc Ánh

Mã sinh viên: 23A4020042

Nhóm tín chỉ: PLT10A19

Mã đề: 08

Hà Nội, tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

Trang

<u>MỞ ĐẦU</u>	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	1
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu.....	2
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài.....	2
<u>NỘI DUNG</u>	3
I.Phần lý luận	3
1.1 Tình hình cách mạng Việt Nam sau cách mạng tháng Tám năm 1945.....	3
1.1.1 Thuận lợi.....	3
1.1.2 Khó khăn.....	3
1.2 Đảng lãnh đạo xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng thời kỳ 1945-1946.....	4
1.3 Kết quả tổ chức thực hiện, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm rút ra	7
1.3.1 Kết quả tổ chức thực hiện.....	7
1.3.2 Ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm rút ra.....	8
II. Phần liên hệ thực tiễn	9
2.1 Ý nghĩa lịch sử của vấn đề đối với cách mạng và với công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc XHCN Việt Nam hiện nay.....	9
2.2 Liên hệ với thế hệ trẻ và bản thân.....	11

KẾT LUẬN.....13

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....14 15

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Một trong những vấn đề quan trọng có vai trò quyết định đến tương lai, vận mệnh của một đất nước đó chính là tư duy và nhận thức của Đảng. Trong quá trình hoạt động cách mạng của mình, vai trò lãnh đạo của Đảng có ý nghĩa vô cùng quan trọng: Đảng vạch ra chủ trương, đường lối, chính sách để nhân dân cùng hưởng ứng và làm theo. Ở thời kỳ đất nước vừa mới độc lập điều đó lại quan trọng hơn bao giờ hết, quyết định sự phát triển và vị thế của một quốc gia. Cụ thể là trong thời kỳ nước ta mới giành lại được chủ quyền dân tộc năm 1945-1946, một giai đoạn vô cùng khó khăn xuất phát từ nhiều mặt, Đảng ta đã đưa ra những chính sách sáng suốt đưa đất nước bước đầu thoát khỏi khó khăn, đời sống nhân dân được cải thiện, vạch ra con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và tiếp tục kháng chiến ở miền Nam.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích của việc nghiên cứu là thấy được con đường đúng đắn của Đảng, những thành tựu đạt được trong thời kỳ khó khăn đó để nâng cao nhận thức, tư duy về vai trò lãnh đạo của Đảng và nhà nước, những khó khăn bước đầu của một nhà nước mới. Để đạt được mục đích đó, nhiệm vụ nghiên cứu là ta cần nghiên cứu được hoàn cảnh trong nước và thế giới lúc bấy giờ, những chủ trương, chính sách mà Đảng đã áp dụng để xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng, kết quả của quá trình tổ chức thực hiện. Từ đó rút ra ý nghĩa của quá trình và các bài học kinh nghiệm của Đảng để áp dụng vào việc xây dựng bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa ngày nay nhằm đưa đất nước đi lên phát triển nhanh chóng, vững mạnh và vượt qua được những khủng hoảng bất ngờ.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là: chủ đề Đảng lãnh đạo công cuộc đấu tranh xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng những năm 1945-1946

giành lại được độc lập vào năm Phạm vi nghiên cứu là không gian Việt Nam trong giai đoạn đất nước mới 1945-1946, đấu tranh và xây dựng chính quyền cách mạng.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận là quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh. Sau khi giành được chính quyền Đảng Cộng sản cần quán triệt đầy đủ những luận điểm lý luận và sử dụng kinh nghiệm của các nước đi trước để áp dụng, chọn lọc sao cho phù hợp với hoàn cảnh đất nước mình. Nó mang lại vẻ riêng biệt đặc biệt trên con đường các chủ nghĩa sẵn có.

Phương pháp nghiên cứu: đề tài sử dụng phương pháp luận biện chứng duy vật với các phương pháp như thống nhất logic và lịch sử, phân tích, tổng hợp, khái quát hoá và hệ thống hoá.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa lý luận: đề tài giải quyết được vấn đề lý luận vai trò lãnh đạo của Đảng trong công cuộc đấu tranh xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng

Ý nghĩa thực tiễn: đề tài mang lại bài học về tư duy, nhận thức của Đảng để áp dụng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa ngày nay.

NỘI DUNG

I. Phần lý luận

1.1 Tình hình cách mạng Việt Nam sau cách mạng tháng Tám năm 1945

1.1.1 Thuận lợi

Quốc tế: Sau chiến tranh thế giới lần thứ 2, cục diện thế giới và khu vực có những biến chuyển lớn có lợi cho cách mạng Việt Nam. Liên Xô trở thành thành trì của chủ nghĩa xã hội. Nhiều nước ở Đông Trung Âu nhận được sự giúp đỡ và ủng hộ của Liên Xô nên đã lựa chọn phát triển đi lên theo con đường chủ nghĩa xã hội. Các phong trào giải phóng dân tộc ở các nước khu vực Châu Á, Châu Phi và Mỹ Latinh dâng cao một cách mạnh mẽ.

Trong nước: Việt Nam trở thành quốc gia độc lập, tự do, nhân dân từ bị áp bức, bóc lột chịu kiếp nô lệ trở thành chủ nhân của một đất nước độc lập, hưởng một chế độ mới. Đảng Cộng sản trở thành đảng lãnh đạo, hình thành bộ máy hành chính thống nhất từ Trung ương đến địa phương ra sức bảo vệ lợi ích của Tổ quốc và nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh trở thành biểu tượng của độc lập, tự do và đại đoàn kết toàn dân tộc. Quân đội quốc gia, lực lượng công an và luật pháp của chính quyền cách mạng được khẩn trương xây dựng và phát huy vai trò trong cuộc đấu tranh chống thù trong giặc ngoài và xây dựng chế độ mới.

1.1.2 Khó khăn:

Thế giới: Phe chủ nghĩa đế quốc với âm mưu chia lại thuộc địa thế giới đã ra sức tấn công và đàn áp phong trào cách mạng trên thế giới, bao gồm cả Việt Nam. Sau cách mạng tháng 8 năm 1945 thành công, nền độc lập và địa vị pháp lý của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà không được ủng hộ, công nhận và bị bao vây cách biệt hoàn toàn với bên ngoài. Cách mạng Việt Nam phải đối mặt với nhiều khó khăn, bất lợi, nhiều thử thách to lớn và nghiêm trọng.

Trong nước: bộ máy chính quyền cách cách mạng mới được thiết lập còn yếu ớt, non trẻ, yếu kém về nhiều mặt, tàn dư chế độ cũ để lại nặng nề, lũ lụt tàn phá

đặc biệt là nạn đói nghiêm trọng năm 1945. Tình hình nhà nước lúc bấy giờ kinh tế rơi vào tình cảnh xơ xác, tiêu điều, công nghiệp đình đốn, nông nghiệp bị bỏ hoang, nền tài chính kiệt quệ, ngân sách trống rỗng, các hủ tục lạc hậu, tệ nạn xã hội chưa được giải quyết, 95% dân số mù chữ thất học, 2 triệu người dân chết đói. Thách thức nghiêm trọng và lớn nhất là nguy cơ quay trở lại một lần nữa của thực dân Pháp. Ngày 2-9-1945, thực dân Pháp đã gây hấn, trực tiếp tấn công vào cuộc mít tinh mừng ngày độc lập của nhân dân ta ở Sài Gòn-Chợ Lớn.

Từ tháng 9-1945, 2 vạn quân Anh-Ấn đổ bộ vào Sài Gòn để giải giáp quân đội Nhật theo thoả thuận của phe đồng minh. Quân Anh đã bảo trợ và sử dụng quân đội Nhật giúp sức cho quân Pháp nổ súng đánh chiếm Sài Gòn-Chợ Lớn. Rạng sáng 23-9-1945, quân Pháp nổ súng chiếm đánh Sài Gòn, mở đầu cuộc xâm lược nước ta lần 2

Cuối tháng 8-1945, hơn 20 vạn quân Tưởng kéo vào miền Bắc dưới sự bảo trợ của Mỹ lấy danh nghĩa quân đồng minh vào giải giáp quân đội Nhật, kéo theo lực lượng tay sai Việt Quốc, Việt Cách âm mưu “diệt Cộng, cầm Hồ” phá Việt Minh trong khi ở 6 vạn quân Nhật thua trận ở Việt Nam chưa được giải giáp.

=> Việt Nam đứng trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”, cùng một lúc phải đối phó với nạn đói, nạn dốt và bọn thù trong giặc ngoài.

1.2 Đảng lãnh đạo xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng thời kỳ 1945-1946

Ngày 3-9-1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định nhiệm vụ cấp bách là: *diệt giặc đói, diệt giặc dốt và diệt giặc ngoại xâm*. Ngày 25-11-1945, Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị *Kháng chiến kiến quốc*.

“Nội dung của chỉ thị: Chỉ thị phân tích sâu sắc sự biến đổi của tình hình thế giới và trong nước, nhất là tình hình Nam Bộ và xác định rõ: “kẻ thù chính của ta lúc này là thực dân Pháp xâm lược, phải tập trung ngọn lửa đấu tranh vào chúng”;

nêu rõ mục tiêu của cuộc cách mạng Đông Dương lúc này vẫn là “dân tộc giải phóng” và đề ra khẩu hiệu “Dân tộc trên hết, Tổ quốc trên hết”; mọi hành động phải tập trung vào nhiệm vụ chủ yếu, trước mắt “là củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống cho nhân dân””

(trích Giáo trình môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam-khoa Lý luận chính trị Học viện Ngân hàng)

Biện pháp: nhanh chóng bầu cử Quốc hội để thành lập ra Chính phủ, lập ra Hiến pháp

Về ngoại giao: nắm vững nguyên tắc “thêm bạn bớt thù”, nêu chủ trương “Hoa-Việt thân thiện” với Trung Quốc và “độc lập về chính trị, nhân nhượng về kinh tế” đối với Pháp

Về tuyên truyền: kêu gọi toàn dân đoàn kết chống thực dân Pháp “đặc biệt chống mọi mưu mô phối hợp chia rẽ của bọn Trótxkit, Đại Việt, Việt Nam Quốc dân Đảng”

Những nhiệm vụ cần làm:

Chống giặc đói: gồm 2 giải pháp là nhường cơm sẻ áo và tăng gia sản xuất. Chủ tịch Hồ Chí Minh có viết trong thư gửi đồng bào cả nước: “Lúc chúng ta nâng bát cơm mà ăn, nghĩ đến kẻ đói khổ chúng ta không khỏi động lòng. Vậy tôi xin đề nghị với đồng bào cả nước, và tôi xin thực hiện trước: Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ba bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa 1 bơ) để cứu dân nghèo”. Chính phủ tổ chức lễ phát động phong trào cứu đói, phái uỷ viên vào Nam tổ chức vận chuyển gạo ra Bắc. Tăng gia sản xuất không chỉ cứu đói mà còn củng cố chính sách kinh tế. “Thực túc thì binh cường. Cấy nhiều thì khỏi đói. Chúng ta thực hiện tấc đất tấc vàng thì chúng ta quyết thắng lợi trong hai việc đó. Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa! Đó là khẩu hiệu của ta ngày nay. Đó là cách thiết thực của chúng ta để giữ vững quyền tự do độc lập”.

Chống giặc đốt, xoá nạn mù chữ: Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh: “Một dân tộc đốt là một dân tộc yếu” do vậy sau cách mạng tháng 8/1945, phong trào bình dân học vụ được mở rộng và phát triển rộng rãi tới từng làng, từng xã. Toàn dân học chữ quốc ngữ để tiến tới xoá bỏ giặc đốt, xây dựng nếp sống mới, đẩy lùi các hủ tục lạc hậu, tệ nạn xã hội hướng tới xây dựng hệ thống chính quyền cách mạng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Khẩn trương xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng: Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương tổ chức cuộc bầu cử toàn quốc để bầu ra Quốc hội và Chính phủ chính thức để khẳng định địa vị pháp lý. Ngày 6-1-1946, cuộc bầu cử Quốc hội khoá I đã diễn ra theo hình thức phổ thông đầu phiếu. Cuộc bầu cử đã được toàn dân nô nức tham gia, dù có sự cản trở của bọn phản động nhưng có đến 89% cử tri đi bầu. Ở Trung Bộ và Nam Bộ đã xảy ra đổ máu dưới bom đạn của giặc Pháp nhưng họ vẫn giữ vững tinh thần “mỗi lá phiếu là một viên đạn bắn vào quân thù” kiên quyết làm thất bại âm mưu chia rẽ, phá hoại của thực dân Pháp

Thực hiện cần kiệm liêm chính, bài trừ thói hư tật xấu do chế độ cũ để lại: các tệ nạn xã hội như rượu chè, cờ bạc, mê tín dị đoan do chế độ cũ để lại nặng nề và cần xoá bỏ ngay.

Bỏ 3 thứ thuế: thuế thân, thuế chợ, thuế đò, cấm hút thuốc phiện, giảm tô 25%

Tuyên bố tự do tín ngưỡng và lương giáo đoàn kết.

Tổ chức kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Nam Bộ, đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng còn non trẻ:

Ngày 23-9-1945, khi thực dân Pháp nổ súng, gây hấn ở Sài Gòn-Chợ Lớn hội nghị liên tịch giữa Xứ uỷ, Uỷ ban nhân dân, uỷ ban kháng chiến và đại diện Tổng bộ Việt Minh đã thống nhất đề ra chủ trương hiệu triệu quân, nhân dân miền Nam đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp. Ngày 25-10-1945, tại Thiên Hộ, Cái Bè đã họp hội nghị cán bộ Đảng bộ Nam bộ quyết định củng cố lực lượng vũ trang, xây dựng cơ sở chính trị và vũ trang, phát động nhân dân kháng chiến, ngăn

chặn bước tiến, kiên quyết đánh đuổi, đẩy lùi quân xâm lược. Với tinh thần “thà chết tự do còn hơn sống nô lệ” nhân dân cùng với vũ khí thô sơ, tự tạo đã đứng lên chống trả quân thù bảo vệ nền độc lập tự do.

Ngày 26-9-1945, những đội chi viện ưu tú, được trang bị vũ khí tốt nhất từ miền Bắc tiến vào miền Nam chi viện, chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư khích lệ đồng bào kháng chiến. Tương quan lực lượng giữa ta và địch là chênh lệch khá lớn nên Chính phủ, quân và dân các khu vực kháng chiến như Nam Bộ, Nam Trung Bộ, Tây Nguyên đã tổ chức lại lực lượng, động viên nhân tài nhân lực, củng cố các khu căn cứ và lực lượng vũ trang chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài. Đảng và chính phủ chủ trương thực hiện sách lược “triệt để lợi dụng mâu thuẫn kẻ thù, hoà hoãn, nhân nhượng có nguyên tắc” để phá hoại âm mưu “diệt Cộng, cầm Hồ, phá Việt Minh” của quân Tưởng.

Đầu 1946, chính phủ Pháp và chính phủ Trung Quốc ký bản hiệp ước Trùng Khánh. Do đó chính phủ và nhân dân ta đứng trước tình thế vô cùng nguy hiểm đó là cùng một lúc phải đối đầu với hai kẻ thù trong khi lực lượng còn non trẻ. Ngày 3-3-1946, ban Thường vụ Trung ương Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh ra chỉ thị Tình hình và chủ trương. Ngày 6-3-1946, bản *Hiệp ước sơ bộ* được ký đòi Pháp phải công nhận nền độc lập của ta. Sau đó 9-3-1946 ban Thường vụ ra chỉ thị *Hoà để tiến*. Sau khi chủ tịch Hồ Chí Minh và phái đoàn từ Pháp trở về đã kịp thời chỉ đạo từng bước chuyển sang tình trạng đấu tranh và kháng chiến lâu dài.

1.3 Kết quả tổ chức thực hiện, ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm rút ra.

1.3.1 Kết quả tổ chức thực hiện

Trong công cuộc chống giặc đói, đẩy lùi nạn đói: Sản xuất nông nghiệp có khởi sắc rõ rệt, việc đắp đê điều được khuyến khích, tịch thu ruộng đất của đế quốc, tổ chức khuyến nông, chia lại ruộng đất cho dân cày nghèo. Sản xuất lương thực tăng rõ rệt cả về sản lượng và diện tích, một số nhà máy, công xưởng khôi phục hoạt động trở lại, tiến hành khai thác mỏ, khuyến khích kinh doanh. Nhà nước ban hành tiền giấy bạc, ngân khố được xây dựng lại. Nạn đói cơ bản được

đẩy lùi, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, tinh thần dân tộc cũng gia tăng và phát huy

Trong việc diệt giặc đói: Nhà nước vận động toàn dân xây dựng nền văn hoá mới, xoá bỏ văn hoá nô dịch của chế độ phong kiến và thực dân, phát triển phong trào bình dân học vụ, xoá nạn mù chữ. Đến cuối năm 1946, ở Bắc Bộ và Trung Bộ đã có hơn 2.5 triệu người biết đọc, biết viết chữ Quốc ngữ. Hệ thống giáo dục bước đầu được xây dựng, tiếng Việt được chính thức sử dụng trong các hệ thống trường học, bên cạnh đó công tác y tế, vệ sinh phòng bệnh cũng được quan tâm. Đời sống tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt, nhân dân tin tưởng vào chế độ mới và ra sức nêu cao tinh thần bảo vệ cách mạng.

Trong việc xây dựng củng cố chính quyền cách mạng: nhân dân cả nước đã bầu ra 333 đại biểu Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam mới. Kỳ họp thứ nhất (vào ngày 2-3-1946) tại Nhà hát lớn Hà Nội, Quốc hội thống nhất “Chủ tịch Hồ Chí Minh xứng đáng với Tổ quốc” và trao quyền thành lập chính phủ mới cho Người. Chính phủ mới được thông qua gồm 10 bộ và kiện toàn nhân sự bộ máy Chính phủ do Hồ Chí Minh làm chủ tịch. Cụ Nguyễn Văn Tố được bầu làm chủ tịch Ban Thường trực Quốc hội. Kỳ họp thứ 2, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Hiến pháp đầu tiên dựa trên nguyên tắc “Đoàn kết toàn dân, không phân biệt giống nòi, gái trai, giai cấp, tôn giáo. Đảm bảo các quyền tự do dân chủ. Thực hiện chính quyền mạnh mẽ và sáng suốt của nhân dân”. Các địa phương cũng tiến hành bầu ra hội đồng nhân dân các cấp. Từ đây, quyền làm chủ đất nước, quyền và nghĩa vụ của công dân, hệ thống chính quyền nhà nước được quy định trong Hiến pháp.

1.3.2 Ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm rút ra

Ý nghĩa lịch sử:

Ngăn chặn bước tiến của quân xâm lược ở Nam Bộ. Vạch trần và làm thất bại âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Củng cố, giữ vững bộ máy chính quyền cách mạng.

Trong điều kiện hoàn cảnh vô cùng khó khăn mà chỉ trong thời gian ngắn, Đảng, Nhà nước và đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra những chủ trương sáng suốt, vững vàng về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược đã làm cho thực lực cách mạng được tăng cường một cách đáng kể, bảo vệ thành quả thắng lợi của cuộc cách mạng tháng 8-1945. Đó là tiềm lực sức mạnh, chuẩn bị điều kiện và lực lượng để bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. “Những biện pháp cực kỳ sáng suốt đó đã được ghi vào lịch sử cách mạng nước ta như một mẫu mực tuyệt vời của sách lược Lêninnit” (Lê Duẩn)

Bài học kinh nghiệm rút ra được là:

Giành chính quyền đã khó, giữ chính quyền và củng cố xây dựng phát triển nó còn khó hơn.

Lòng tin và sự ủng hộ của nhân dân đối với các tổ chức lãnh đạo là yếu tố quyết định mọi thắng lợi.

Cần có sách lược mềm dẻo, khôn khéo để vượt qua những khó khăn, thử thách khốc liệt.

Lực lượng kháng chiến không chỉ là tinh thần chiến đấu mà còn là tài năng chỉ đạo, chỉ huy chiến đấu của Đảng, nhà nước và chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau đã phát huy sức mạnh giúp đất nước vượt qua được thời gian khó khăn, khủng hoảng và phát triển nhanh chóng.

II. Phần liên hệ thực tiễn

2.1 Ý nghĩa lịch sử của vấn đề đối với cách mạng và với công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc XHCN Việt Nam hiện nay.

Công cuộc đấu tranh và bảo vệ chính quyền là trang sử vàng trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước. Đây là sự kiện mở ra kỷ nguyên mới, một kỷ nguyên độc lập tự do của dân tộc Việt Nam, một bước ngoặt chưa từng có trên con đường

phát triển của đất nước. Nhân dân được sống cuộc sống độc lập, tự do, được làm chủ đất nước một cách đúng nghĩa.

Đảng luôn đề ra đường lối kháng chiến đúng đắn, luôn đặt mục tiêu giải phóng dân tộc lên hàng đầu và đi lên con đường chủ nghĩa xã hội. Vì thế Đảng luôn được nhân dân yêu quý, ủng hộ, đặt niềm tin tưởng tuyệt đối. Khẳng định tinh thần tự chủ, dựa vào sức mình, tự mình xoá bỏ xiềng xích nô lệ thay đổi cuộc sống của nhân dân ta.

Chứng minh rằng Đảng Cộng sản do chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu đã lãnh đạo thành công nhân dân tiến lên kháng chiến chống quân xâm lược, lập nên nhà nước Việt Nam dân chủ Cộng hoà. Đánh thắng kẻ thù, giải phóng dân tộc thống nhất đất nước, tiến tới đổi mới xây dựng xã hội và bảo vệ vững chắc độc lập tự do của Tổ quốc. Đảng với đường lối lãnh đạo sáng suốt, đội ngũ cán bộ Đảng viên trong sạch, gương mẫu gắn bó mật thiết với nhân dân và được nhân dân ủng hộ luôn có sức mạnh đặc biệt để vượt qua mọi khó khăn, thử thách.

Thắng lợi hội tụ đủ các yếu tố đó là ý chí độc lập tự chủ, tự lực, tự cường cùng với sự lãnh đạo của Đảng là thắng lợi của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh được Đảng vận dụng một cách sáng tạo, phù hợp với hoàn cảnh và tình hình của đất nước. Khẳng định sức mạnh của con người Việt Nam dù đất không rộng, người không đông nhưng vẫn có thể làm ra những việc đáng khâm phục và ngưỡng mộ. Tiềm lực kinh tế còn hạn chế nhưng ta lại có lòng yêu nước nồng nàn, siêng năng cần cù, sáng tạo vẫn có thể tạo ra sự kiện vĩ đại vẻ vang trong trang sử của dân tộc và thế giới.

Tạo ra bước ngoặt trên nhiều lĩnh vực như kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội. Cổ vũ mạnh mẽ cho dân tộc Việt Nam kiên cường, bất khuất tiếp tục xây dựng đất nước để có tiềm lực, uy tín và vị thế như ngày hôm nay.

Giáo dục các giá trị truyền thống cho các thế hệ mai sau, mỗi người cần nhận thức rõ ràng công lao to lớn của Đảng, chủ tịch Hồ Chí Minh và các thế hệ anh hùng đã đổ mồ hôi, xương máu ngã xuống để đổi lấy nền độc lập như ngày hôm

nay ta sống. Giá trị của cuộc kháng chiến là trường tồn, bất diệt, thế hệ trẻ là người tiếp bước kế thừa các giá trị truyền thống lịch sử, lòng tự hào dân tộc trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay. Theo đó, thế hệ trẻ phải là người xung kích mang hào khí anh hùng, tiếp thu các giá trị truyền thống, rèn luyện con tim, khối óc, nâng cao sức mạnh tinh thần là động lực để tự tin tiến về phía trước cống hiến công sức, trí tuệ vào thực hiện mục tiêu dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội.

2.2 Liên hệ với thế hệ trẻ và bản thân

Giáo dục cho thế hệ trẻ sự kiên định với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc, xây dựng và phát triển đất nước gắn với chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Thế hệ trẻ sẽ là những người viết tiếp trang sử hào hùng của dân tộc, kế thừa, tiếp bước trong việc xây dựng thành công xã hội mới, xã hội xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Giáo dục sự trung thành, kiên định với mục tiêu và lý tưởng gắn liền với xã hội trên cơ sở chủ nghĩa Mac-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, có niềm tự hào dân tộc tiếp thêm nguồn động lực để đi đến mục tiêu cuối cùng. Nhận thức sâu sắc truyền thống, những mất mát hi sinh của đồng bào, chiến sĩ, sự lãnh đạo tài tình của Đảng và Bác Hồ trong việc xác định phương hướng, đường lối đúng đắn kết hợp với hình thức đấu tranh linh hoạt phù hợp với điều kiện của từng thời kì cách mạng, thành công trong xây dựng và bảo vệ chính quyền, đóng góp tích cực vào công cuộc đổi mới đất nước. Bên cạnh đó thế hệ trẻ cần có bản lĩnh giữ vững lập trường chính trị, phản bác, đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, phản động của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

Thế hệ trẻ cần được giáo dục về lòng yêu nước truyền thống của dân tộc, tinh thần tự lực tự cường. Truyền thống đó đã được trải qua nhiều thế hệ vun đắp do vậy ta cần có trách nhiệm duy trì, giữ gìn và phát huy. Trong thời đại ngày nay thì truyền thống yêu nước của thế hệ trẻ được thể hiện qua việc đóng góp công sức, trí tuệ vào công cuộc xây dựng đất nước giàu mạnh vươn ra thế giới.

Giáo dục về tinh thần đoàn kết dân tộc và cần cù, sáng tạo. Sự kiện trên cho ta thấy sức mạnh của tinh thần đoàn kết toàn dân tộc để vượt qua giai đoạn khó khăn. Tinh thần đó cần được khơi gợi và nhân lên bởi khi có đoàn kết toàn dân thì dân tộc đó mới lớn mạnh, làm được nhiều điều lớn lao, phi thường. Thế hệ trẻ cần phát huy tinh thần sáng tạo, không ngừng học tập và rèn luyện tích lũy tri thức để gánh lên vai trọng trách xây dựng và bảo vệ đất nước.

Giáo dục về tinh thần nhân đạo, hoà hiếu, lòng tương thân tương ái, giúp đỡ nhau cùng vượt qua khó khăn. Trong thời kỳ hội nhập thì lại càng quan trọng hơn, đây là một bài học lớn cho thế hệ trẻ để giải quyết hài hoà các quan hệ với nước ngoài, xây dựng lòng tin và tạo vị thế, uy tín của Việt Nam tạo môi trường hoà bình, ổn định để đất nước phát triển thịnh vượng.

Bản thân là một sinh viên, thế hệ trẻ của đất nước, em cần nhận thức đúng và rõ ràng về vai trò lãnh đạo xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng của Đảng, Nhà nước và chủ tịch Hồ Chí Minh, có trách nhiệm với sự mất mát hi sinh của thế hệ đi trước để bảo vệ nền độc lập nước nhà. Từ đó có những hành động thiết thực để góp công sức nhỏ bé của mình vào công cuộc xây dựng đất nước: kiên định với mục tiêu độc lập dân tộc, bồi đắp trau dồi tinh thần yêu nước, đoàn kết với các giai cấp khác, cần cù, sáng tạo, có tinh thần nhân đạo và hoà hiếu. Hay gần gũi hơn đó là không ngừng học tập và rèn luyện, làm việc có ích cho xã hội để góp phần cải thiện và phát triển đất nước hơn nữa.

KẾT LUẬN

Việc nghiên cứu Đảng lãnh đạo công cuộc đấu tranh xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng những năm 1945-1946 là rất quan trọng bởi đây là thời kỳ bắt đầu của một đất nước mới độc lập. Nó giúp ta hiểu rõ hơn về hoàn cảnh lúc bấy giờ, vai trò lãnh đạo của Đảng trong xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng. Từ đó thấy được kết quả của quá trình và ý nghĩa lịch sử, bài học kinh nghiệm và đặc biệt là ý nghĩa đối với xây dựng và bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay. Bài học nhận thức phải gắn với hành động của thế hệ trẻ để tiếp bước đi tiếp trên con đường mà các thế hệ trước đã đi, góp phần thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Giáo trình môn *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam* (khoa Lý luận chính trị-Học viện ngân hàng)

2. *Chống thù trong giặc ngoài, giặc đói, giặc dốt, bảo vệ thành quả cách mạng tháng tám, chuẩn bị kháng chiến chống Pháp (8-1945-12-1946)* của Công thông tin điện tử huyện Thọ Xuân

Link: https://l.facebook.com/l.php?u=https%3A%2F%2Fthoxuan.thanhhoa.gov.vn%2Fweb%2Ftrang-chu%2Ftong-quan%2Flich-su-dang-bo-huyen-tho-xuan%2Ftap-1%2Fchong-thu-trong-giac-ngoai-giac-doi-giac-dot-bao-ve-thanh-qua-cach-mang-thang-tam-chuan-bi-khang-chien-chong-phap-8-1945-12-1946.html%3Ffbclid%3DIwAR2F3WE3ABXEe9HSe_BsWWoilZB-Z4sY4yq67tRC53TU8hLpB8OYIRRJw-0&h=AT2XPwGqhjq1EQ65oept16m81cEHgXbxLa1MpKfElw1NSMN7cXgDwrga8TTUw3OsrfgKLDfzJK0JXkDcH_jgxCHwJGxYGoa0j9tFrBYj_I0u0WQGRIzNqqh09SBWKhk56sM-LILGuxLCkEKMeMrddQ

3. Phóng sự *Chống giặc đói* của Báo tuổi trẻ online.

Link: https://l.facebook.com/l.php?u=https%3A%2F%2Ftuoitre.vn%2Fchong-giac-doi-69250.htm%3Ffbclid%3DIwAR3_seSkdmQJ4TSnzzmS1dscj5-0V8aH_nuWfd3gyuozpTmbIrgK-vQD7G8&h=AT2XPwGqhjq1EQ65oept16m81cEHgXbxLa1MpKfElw1NSMN7cXgDwrga8TTUw3OsrfgKLDfzJK0JXkDcH_jgxCHwJGxYGoa0j9tFrBYj_I0u0WQGRIzNqqh09SBWKhk56sM-LILGuxLCkEKMeMrddQ

4. *Việc xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng sau cách mạng tháng Tám dưới sự lãnh đạo của Đảng* của Trang tin điện tử Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh

Link: <https://l.facebook.com/l.php?u=https%3A%2F%2Fwww.hcmcpv.org.vn%2Ftin-tuc%2Fviec-xay-dung-va-cung-co-chinh-quyen-sau-cach-mang-thang-tam-duoi-su-lanh-dao-cua-dang->

[1491884415%3Ffbclid%3DIwAR3kXwCIERpvGXJEzggndkxEGxIc_ZVXG3wrCjE_mDTLgHTo_j5_E6jjzac&h=AT2XPwGqhjq1EQ65oept16m81cEHgXbxLa1MpKfElwlNSMN7cXgDwrga8TTUw3OsrGKLdFzJK0JXkDcH_jgxCHwJGxYGoa0j9tFrBYj_I0u0WQGRIzNqqh09SBWKhk56sM-LILGuxLCkEKMeMrddQ](https://l.facebook.com/l.php?u=https%3A%2F%2Fnoichinh.vn%2Fnguyen-cuu-trao-doi%2F201309%2F xay-dung-va-bao-ve-chinh-quyen-sau-cach-mang-thang-tam-292407%2F%3Ffbclid%3DIwAR1aeGz1x4BO4jomiQHVJKJXeWKq3lD3nIT5hCCnxeTEzEQuAVuoJg_TDEA&h=AT2XPwGqhjq1EQ65oept16m81cEHgXbxLa1MpKfElwlNSMN7cXgDwrga8TTUw3OsrGKLdFzJK0JXkDcH_jgxCHwJGxYGoa0j9tFrBYj_I0u0WQGRIzNqqh09SBWKhk56sM-LILGuxLCkEKMeMrddQ)

5. *Xây dựng và bảo vệ chính quyền sau cách mạng tháng tám* của Trang thông tin điện tử tổng hợp Ban nội chính trung ương.

Link: https://l.facebook.com/l.php?u=https%3A%2F%2Fnoichinh.vn%2Fnguyen-cuu-trao-doi%2F201309%2F xay-dung-va-bao-ve-chinh-quyen-sau-cach-mang-thang-tam-292407%2F%3Ffbclid%3DIwAR1aeGz1x4BO4jomiQHVJKJXeWKq3lD3nIT5hCCnxeTEzEQuAVuoJg_TDEA&h=AT2XPwGqhjq1EQ65oept16m81cEHgXbxLa1MpKfElwlNSMN7cXgDwrga8TTUw3OsrGKLdFzJK0JXkDcH_jgxCHwJGxYGoa0j9tFrBYj_I0u0WQGRIzNqqh09SBWKhk56sM-LILGuxLCkEKMeMrddQ

6. *Ý nghĩa của cách mạng Tháng Tám năm 1945 với việc giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ ngày nay* của Tạp chí Cộng sản

Link: https://l.facebook.com/l.php?u=https%3A%2F%2Fwww.tapchicongsan.org.vn%2Fweb%2Fguest%2Fvan_hoa_xa_hoi%2F-%2F2018%2F817152%2Fy-nghia-cua-cach-mang-thang-tam-nam-1945-voi-viec-giao-duc-truyen-thong-cho-the-he-tre-hien-nay.aspx%3Ffbclid%3DIwAR32QiqBqRFbvuyM6pVs8PwSVbUypPWR4robUPCK7IReew2rGdKQ5vbzX0&h=AT2XPwGqhjq1EQ65oept16m81cEHgXbxLa1MpKfElwlNSMN7cXgDwrga8TTUw3OsrGKLdFzJK0JXkDcH_jgxCHwJGxYGoa0j9tFrBYj_I0u0WQGRIzNqqh09SBWKhk56sM-LILGuxLCkEKMeMrddQ